

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HUẾ Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Bản án số: 274/2022/HSST

Ngày: 16 – 11 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Xuân.

2. Bà Đoàn Thị Thanh Nhàn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy,
Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 232/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 253/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Ngọc H (Tên gọi khác: H), sinh ngày 27 tháng 10 năm 2001 tại tỉnh T. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: B, phường H, thành phố H, tỉnh T; nghề nghiệp: thợ nhôm kính; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần M và bà Hồ Thị Mỹ C; Gia đình có bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ, con: Chung sống như vợ chồng với chị Lê Nguyễn Gia H, sinh năm 2001, có 01 con sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự (Quyết định số 31/QĐ-XPHC ngày 26/4/2022); nhân thân: Sinh ra và lớn lên sống với gia đình, học đến hết lớp 8/12 thì nghỉ học, sau đó ở nhà phụ giúp gia đình.

Ngày 26/12/2017 bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “*Cảnh cáo*” về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*”. (Quyết định số 2375).

Ngày 12/3/2020, bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.250.000 đồng, về hành vi “*Xâm hại sức khỏe người khác*”. (Quyết định số 2597).

Ngày 05/11/2020, bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng, về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. (Quyết định số 4325).

Ngày 26/4/2022, bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “*Đánh bạc*”. (Quyết định số 31/QĐ-XPHC).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/6/2022, sau đó bị khởi tố, cHể tạm giam từ ngày 21/6/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố Huế – có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ Thị Mỹ C, sinh năm 1979. Địa chỉ: B, phường H, thành phố H, tỉnh T - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, nên vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 14/6/2022, Trần Ngọc H đã sử dụng điện thoại của mình liên lạc với một nam thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân lai lịch, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 06 (sáu) viên ma túy dạng kẹo và 03 (ba) gói ma túy dạng khay với giá 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) thì người này đồng ý và hẹn H gặp nhau tại đường H, thuộc phường A, thành phố H để giao dịch việc mua bán ma túy. Sau đó, khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda - SH biển kiểm soát 75D1- 452.57 (xe của bà Hồ Thị Mỹ C, sinh năm 1979; trú tại: B, phường H, thành phố H) đi một mình đến đường H, thuộc phường A, thành phố H gặp nam thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân lai lịch, địa chỉ cụ thể) đã hẹn trước đó, nam thanh niên này giao cho H 06 (sáu) viên ma túy dạng kẹo, 03 (ba) gói ma túy dạng khay và H giao số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) cho nam thanh niên này. Sau khi mua được ma túy, H bỏ toàn bộ số ma túy vừa mua được vào trong túi quần rin của mình đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đi đến quán Bar Vegas để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày 14/6/2022, khi H điều khiển xe mô tô đi đến trước số nhà 81 đường B, phường Xú, thành phố H thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế phát hiện, bắt quả tang H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên và các vật chứng liên quan. H khai nhận số ma túy vừa mua được và bị tạm giữ nêu trên là nhằm mục đích để bản thân sử dụng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc khẩu trang y tế bên trong có chứa 03 (ba) gói nilong màu trắng có viền đỏ, bên trong ba gói nilong này đều chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 (một) gói nilong màu trắng có viền màu đỏ bên trong chứa 06 (sáu) viên nén đều có màu vàng nhạt;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imel: 356268096986823 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda – SH, biển kiểm soát 75D1- 452.57.

Tại bản Kết luận giám định số 341/KL-KTHS ngày 19/6/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, kết luận:

1. Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có tổng khối lượng là 2,5195g (Hai phẩy năm một chín năm gam) là ma túy, loại Ketamine.

2. 06 (sáu) viên nén đều có màu vàng nhạt gửi giám định (nêu tại mục 1.2, phần II) có tổng khối lượng là 2,9823g (Hai phẩy chín tám hai ba gam), là ma túy, loại MDMA.

Sau khi giám định, phòng Kỹ thuật hình sự Công tỉnh T đã hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công thành phố Huế, gồm:

+ 2,4195g (Hai phẩy bốn một chín năm gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định.

+ 2,8323g (Hai phẩy tám ba hai ba gam) mẫu bột được nghiền từ 06 (sáu) viên nén đều có màu vàng nhạt gửi giám định.

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (hai) chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 (hai) chữ ký của Điều tra viên Dương Quang Quyết, 02 (hai) dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Trần Ngọc H, bắt ngày 14/6/2022”.

** Về xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu Honda - SH, biển kiểm soát 75D1- 452.57 thuộc sở hữu của bà Hồ Thị Mỹ C (bà C là mẹ đẻ của bị cáo H). H tự ý lấy xe mô tô 75D1- 452.57 đi chơi, sau đó dùng xe mô tô này đi mua ma túy thì bà C hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công thành phố Huế đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda - SH, biển kiểm soát 75D1-452.57 cho bà Hồ Thị Mỹ C là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 249/CT-VKS-TPH ngày 30/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh T đã truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh T thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau khi đã giám định (cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định) đã niêm phong theo quy định. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imel: 356268096986823 (đã qua sử dụng), bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua ma túy sử dụng, nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Huế, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, tại trước số nhà 81 đường B, phường X, thành phố H, tỉnh T, Trần Ngọc H đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 (hai) chất ma túy, gồm: 2,9823g (*Hai phẩy chín tám hai ba gam*) ma túy, loại MDMA và 2,5195g (*Hai phẩy năm một chín năm gam*) ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế phát hiện bắt quả tang. Do đó, Trần Ngọc H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phải nhận thức được ma túy là một chất rất độc hại, việc sử dụng các chất ma túy trong phân tích kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học và điều tra tội phạm phải theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền. Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến các chính sách của Nhà nước về thống nhất quản lý đặc biệt các chất ma túy, xâm hại trực tiếp đến trật tự quản lý xã hội, chế độ quản lý đặc biệt này chỉ nhằm phục vụ cho hoạt động y tế, phân tích kiểm nghiệm và nghiên cứu khoa học, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần vi phạm pháp luật bị xử phạt hành chính, hiện vẫn còn một tiền sự về hành vi “Đánh bạc”. Nhưng bị cáo không làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung, như mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Xử lý vật chứng: Đối với số ma túy được hoàn lại sau khi đã giám định (cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định) đã niêm phong theo quy định thì cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imel: 356268096986823 (đã qua sử dụng), bị cáo

đã sử dụng để liên lạc mua ma túy sử dụng, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H (tên gọi khác: H) phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc H (tên gọi khác: H) 01 (Một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 15/6/2022.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy sau khi giám định, phòng Kỹ thuật hình sự Công tỉnh T đã hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công thành phố Huế, gồm:

+ 2,4195g (Hai phẩy bốn một chín năm gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định.

+ 2,8323g (Hai phẩy tám ba hai ba gam) mẫu bột được nghiền từ 06 (sáu) viên nén đều có màu vàng nhạt gửi giám định.

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (hai) chữ ký của Giám định viên Trần N 02 (hai) chữ ký của Điều tra viên Dương Quang Q, 02 (hai) dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Trần Ngọc H, bắt ngày 14/6/2022".

-Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imel: 356268096986823 (đã qua sử dụng).

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3/Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Trần Ngọc H (tên gọi khác: H Cận) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- Sở tư pháp tỉnh T;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh T;
- VKSND TP Huế;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *CA thành phố Huế;*
- *Chi cục THADS TPHuế;*
- *Đương sự;*
- *Lưu.*

Lê Thị Phương Dung

